

BÁO CÁO SƠ KẾT

Kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2023-2024

Căn cứ chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh và Sở GDĐT về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024. Phòng GDĐT xây dựng báo cáo sơ kết tình hình thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2023-2024 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I

1. Quy mô, mạng lưới trường, lớp, học sinh

1.1. Giáo dục mầm non

Hiện nay trên địa bàn thành phố 16 trường mầm non, 01 trường mẫu giáo và 78 cơ sở độc lập. Tổng cộng có 322 nhóm, lớp. Trong đó: 78 nhóm trẻ, 205 lớp mẫu giáo, 39 lớp mẫu giáo ghép, 73 lớp mẫu giáo 5 tuổi với 6701 trẻ.

1.2. Giáo dục tiểu học

- Hiện nay trên địa bàn thành phố 19 trường có lớp tiểu học; trong đó trường tiểu học 15 trường; 03 trường TH&THCS, 01 trường THSP (thuộc Đại học Hạ Long).

Tổng số lớp cuối học kì I: 325 (*giảm 05 lớp so với năm học trước*), trong đó công lập: 296 lớp; ngoài công lập: 29 lớp.

Tổng số học sinh cuối học kì I là 11626 học sinh (*so với năm học trước giảm 859 học sinh*)¹.

1.3. Giáo dục THCS

Hiện nay toàn thành phố có 09 trường THCS; 01 trường Thực hành sư phạm (thuộc Đại học Hạ Long); 03 trường TH&THCS (trong đó có trường TH&THCS Quốc tế Stephen Hawking là trường ngoài công lập, năm học 2023-2024 là năm học đầu tiên nhà trường thực hiện tuyển sinh đối với các lớp 6,7).

Tổng số 211 lớp (*so với năm học trước tăng 25 lớp*).

Tổng số học sinh cuối học kì I là 9495 (*so với đầu năm học giảm 07 học sinh, Trong đó: chuyển đi 34, chuyển đến 30, nghỉ bảo lưu 3*)².

1.4. Giáo dục THPT: 04 trường THPT (công lập 02 trường) hiện có tổng số 91

¹ Tổng số học sinh lớp 1 được tuyển mới so với Kế hoạch là: $2132/2157 = 98,84\%$ (*Giảm 31 học sinh so với kế hoạch*). Trong đó: số học sinh được tuyển vào trường Tư thục: 156 học sinh.

Số trẻ phải phổ cập: 2132; khuyết tật: 12; số trẻ 6 tuổi phải phổ cập đi học nơi khác: 189 em; nơi khác đến: 167 em. Số học sinh trong độ tuổi chưa ra lớp: 03 em (02 học sinh khuyết tật nặng không thể ra lớp; 01 học sinh bệnh nặng).

² Tuyển sinh đầu cấp: 2937 học sinh; 66 lớp (Nữ: 1420; Dân tộc 115; Khuyết tật: 27). Tỷ lệ huy động học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 99,93%.

Học sinh khuyết tật học hoà nhập: 85 (*trong đó có 60 học sinh học hoà nhập không đánh giá*).

lớp với 3996 học sinh (Tăng 06 lớp, 366 học sinh so với cùng kì năm học 2023-2024).

1.5. Giáo dục thường xuyên: Trung tâm GDNN&GDTX Ưông Bí hiện có tổng số 21 lớp với 936 học sinh (Tăng 03 lớp, 134 học sinh so với cùng kì năm học 2023-2024).

2. Công tác chuyên môn

2.1. Việc thực hiện kế hoạch và chương trình giáo dục

Các đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học và kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 theo đúng hướng dẫn, chỉ đạo của Phòng GDĐT³. Kế hoạch xây dựng linh hoạt đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị và đối tượng học sinh, có điều chỉnh bổ sung trong quá trình thực hiện. Kế hoạch giáo dục nhà trường được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện. Tổ chức dạy học và thực hiện các hoạt động giáo dục bám sát nội dung và đúng thời gian kế hoạch đã đề ra (Tính đến thời điểm hiện tại đã thực hiện xong chương trình học kì I và bắt đầu triển khai chương trình học kì II theo kế hoạch giáo dục).

* Cấp mầm non: Các trường đã nghiên cứu, ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến vào hoạt động giáo dục trẻ. 100% cơ sở GDMN trên địa bàn đã xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình và phát triển Chương trình GDMN. Không phát hiện cơ sở giáo dục mầm non dạy trước chương trình đối với trẻ em tại cơ sở GDMN. 03/15 trường mầm non (mầm non Vàng Danh, Đồng Chanh, Thượng Yên Công) xây dựng kế hoạch triển khai Giai đoạn 2 Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”. 16/16 trường đã triển khai thực hiện phần mềm xây dựng kế hoạch giáo dục, đánh giá trẻ và khai thác các video bài giảng điện tử. Tập trung đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn và sinh hoạt cụm chuyên môn trong cơ sở GDMN và giữa các cơ sở GDMN; nâng cao chất lượng hoạt động hỗ trợ chuyên môn giữa các trường trên địa bàn thành phố theo phân công của Phòng GDĐT.

* Cấp tiểu học:

Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Các đơn vị đã thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc⁴, các môn học tự chọn⁵ theo quy định của Chương trình GDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương. Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch tích hợp nội dung giáo dục địa phương, giáo dục STEM và các nội dung tích hợp khác vào các môn học và hoạt động giáo dục của nhà trường.

³ Các kế hoạch được đăng tải tại đường link:

https://drive.google.com/drive/folders/1mt6GRR7uNA0MXAN6lrFzBZSs8tYHCFVY?usp=drive_link

⁴ Lớp 1, lớp 2 gồm các môn: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Hoạt động trải nghiệm; Lớp 3 gồm các môn: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Tin học và Công nghệ, Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm; Lớp 4 gồm các môn: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Tin học và Công nghệ, Tiếng Anh, Hoạt động trải nghiệm, Khoa học, Lịch sử và Địa lý.

⁵ Lớp 1, lớp 2: Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh).

Đối với lớp 5: Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, các đơn vị đã chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông⁶. Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn⁷. Trong quá trình tổ chức đã triển khai các giải pháp tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6 qua rèn luyện các kỹ năng, làm quen với phương pháp học.

Các trường đã bố trí sắp xếp phòng học đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với tất cả các khối lớp nhằm giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình (trong đó 250 lớp học 32 tiết/ tuần; 75 lớp học từ 33 tiết-35 tiết/ tuần); tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Năm học 2023-2024 toàn Thành phố có 19/19 trường tổ chức dạy học 2 buổi/tuần (tỷ lệ học sinh được học 2 buổi/ngày đạt 100%)⁸.

*** Cấp THCS:**

Đối với lớp 6,7,8 thực hiện theo Chương trình GDPT 2018: Các trường tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Tổ chức dạy học các phân môn Lịch sử, Địa lí (đối với môn Lịch sử và Địa lí), các nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật (đối với môn Nghệ thuật) bảo đảm tương đương về thời lượng trong học kì. Với môn Khoa học tự nhiên, căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, Hiệu trưởng phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Nội dung giáo dục của địa phương được thực hiện sau khi Sở GDĐT cung cấp tài liệu, tổ chức tập huấn và ban hành văn bản hướng dẫn. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT⁹. Việc triển khai dạy học STEM trong các hoạt động chính khóa và hoạt động trải nghiệm được các trường quan tâm, có sức lan tỏa rộng rãi. Trong học kì I, Phòng GDĐT đã tổ chức 01 ngoại khóa

⁶ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

⁷ Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 2474/SGDĐT-GDPT ngày 06/9/2021 của Sở GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 958/PGDĐT ngày 09/9/2021 của Phòng GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

⁸ - Số học sinh học Tiếng Anh: 10153 (đạt 87,33%), trong đó:

+ Lớp 1, 2 học tự chọn Chương trình GDPT 2018: 2726 học sinh (đạt 64,92%);
+ Lớp 3, 4 học bắt buộc Chương trình GDPT 2018: 4917 học sinh (đạt 100%);
+ Lớp 5 học Chương trình GDPT 2006/ Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân: học 4 tiết/tuần: 2441 học sinh (đạt 97,25%); học 3 tiết/tuần: 69 học sinh (đạt 2,76%);
- Số học sinh học Tin học: 5519 học sinh (đạt 74,31%), trong đó:
+ Lớp 3, 4 Chương trình GDPT 2018: 4917 học sinh (đạt 100%);
+ Lớp 5 tự chọn: 602 học sinh (đạt 23,98%).

⁹ Thực hiện theo Công văn số 615/PGDĐT ngày 09/5/2023 của Phòng GDĐT về việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cấp trung học trong Chương trình GDPT 2018; Công văn số 1628/PGDĐT ngày 20/11/2023 của Phòng GDĐT về việc triển khai Công văn số 5636/BGDĐT- GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Trong đó, thực hiện nghiêm túc công văn 3316/SGDĐT của Sở GDĐT: Rà soát, khắc phục những tồn tại đối với các hồ sơ tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp những năm học trước.

cấp thành phố chủ đề “ Ngày hội Stem” tạo hứng thú cho GV và HS¹⁰.

Hàng tháng, Phòng GDĐT tổ chức dự giờ tại các trường để trao đổi về kĩ thuật tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, đơn vị. Các nhà trường tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các chuyên đề tập trung vào chương trình thay SGK lớp 6, 7, 8.

* *Đối với lớp 9 thực hiện theo Chương trình GDPT 2006*: Các trường tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông¹¹.

2.2. Kết quả giáo dục:

*** Cấp tiểu học:**

Tỷ lệ học sinh hoàn thành và hoàn thành tốt các môn học giao động từ 94,85% đến 99,1%. Trong đó tỷ lệ học sinh hoàn thành và hoàn thành tốt các môn học ở các lớp 1,2 cao giao động từ 99,84% đến 99,9%;

Tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành môn học ở các lớp 3,4,5 còn cao đặc biệt tập trung ở các môn Tiếng Anh lớp 4 (5,16%), Toán lớp 4 (4,87%), Tiếng Anh lớp 5 (4,1%).

*** Cấp THCS:**

Tỷ lệ học sinh xếp loại rèn luyện khối lớp 6,7,8 đạt loại Tốt, Khá, Đạt khối 6,7,8: 96,01%, học sinh xếp loại rèn luyện chưa đạt: 0,07%. Khối lớp 9 xếp loại Tốt, Khá, Trung bình đạt 99,76%, xếp loại Yếu: 0,14%.

Tỷ lệ học sinh xếp loại học tập khối lớp 6,7,8 đạt loại Tốt, Khá, Đạt khối 6,7,8: 96,19%; học sinh xếp loại học tập chưa đạt: 3%; Khối lớp 9 xếp loại Giỏi, Khá, Trung bình đạt 96,59%, xếp loại Yếu: 2,66%.

2.3. Kết quả tham gia các Cuộc thi, Hội thi trong học kỳ I:

- Cấp mầm non: Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non cấp thành phố năm học 2023-2024 (tháng 12/2023): 133/133 giáo viên dạy đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, 20 giáo viên được khen thưởng giáo viên hoàn thành xuất sắc tại Hội thi.

- Cấp tiểu học: Hội thi Viết chữ và trình bày bài đẹp cấp tiểu học Thành phố Uông Bí năm học 2023-2024:

+ Giáo viên: 06 giải Nhất; 08 giải Nhì; 11 giải Ba; 18 giải Khuyến khích.

+ Học sinh: 20 giải Nhất; 24 giải Nhì; 44 giải Ba; 56 giải Khuyến khích.

¹⁰ Nhiều sản phẩm STEM có chất lượng tốt, gây hứng thú học tập đối với học sinh (THCS Phương Đông, THCS Phương Nam, TH&THCS Nam Khê, THCS Yên Thanh; THCS Nguyễn Trãi, THCS Trần Quốc Toàn, THCS Trung Vương).

¹¹ Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, các trường thực hiện theo Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021, tăng cường bổ trợ các nội dung theo CT 2018 để chuẩn bị kiến thức cho học sinh lớp 9 theo CT 2006 học lên lớp 10 theo CT 2018.

- Cấp THCS:

+ Thi học sinh giỏi cấp thành phố: 08 giải Nhất, 29 giải Nhì, 40 giải Ba, 131 giải Khuyến khích.

+ Thi KHKT cấp thành phố: 02 giải Nhất, 03 giải Nhì, 05 giải Ba, 07 giải KK; Cấp tỉnh: 01 giải Nhì, 02 giải Ba, 03 giải Khuyến khích.

+ 01 học sinh đạt giải Quán quân cuộc thi “Trạng nguyên tuổi 13” vòng chung kết toàn quốc (do VTV7, tạp chí thể thao và cuộc sống, tập đoàn Deasang- Hàn quốc, O'Food Đức Phú tổ chức).

+ 01 học sinh đạt Huy chương vàng chung kết Toán quốc tế Phimo và Huy chương vàng chung kết cuộc thi Thử thách Toán học quốc tế IMC do ban tổ chức International Math Challenge tại Thái Lan tổ chức; Được mời tham dự vòng thi toàn cầu Olympic Toán học Copernicus dự kiến tại NewYork, Hoa Kỳ tháng 7/2024.

- Toàn ngành đã tham gia có chất lượng Cuộc thi trắc nghiệm, viết bài cuộc thi tìm hiểu “Quảng Ninh 60 năm xây dựng và phát triển”: Các trường học đã tuyên truyền, cổ động trực quan, tổ chức các hoạt động kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1963-30/10/2023)¹², tổng hợp mô hình, công trình tiêu biểu chào mừng Kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1963-30/10/2023). Tham gia tổng kết, trao giải cuộc thi “Quảng Ninh 60 năm xây dựng và phát triển”¹³. Được UBND thành phố khen thưởng nhân dịp tổng kết phong trào thi đua đặc biệt chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1963 - 30/10/2023)¹⁴.

3. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, công tác học sinh, giáo dục thể chất và y tế trường học

- Phòng GDĐT đã tham mưu cho tổ chức thành công 6 môn thi tại HKPD cấp thành phố, gồm: Bơi, Bóng bàn, Cờ vua, Đá cầu, Đẩy gậy, Bóng đá. Tham gia 07 môn đấu tại HKPD tỉnh Quảng Ninh: Bơi, Bóng bàn, Cờ vua, Đá cầu, Đẩy gậy, Bóng rổ, Võ cổ truyền. *Kết quả: đạt 14 Huy chương Vàng, 13 Huy chương bạc, 21 Huy chương Đồng. Nhất toàn đoàn môn Bóng bàn, Giải ba toàn đoàn môn Võ cổ truyền và giải khuyến khích các môn Bơi, Cờ vua, Đá cầu.* Ban tổ chức HKPD thành phố Uông Bí lần thứ XI đã thông báo tạm dừng việc tổ chức thi đấu 02 môn thi theo Kế hoạch: Điền kinh, Cầu lông.

- Tổ chức tập huấn vận dụng chiến lược 6C vào tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học vào ngày 05-06/01/2024 tại trường TH Lê Lợi (19 học viên là giáo viên dạy môn Giáo dục thể chất cấp tiểu học trên toàn Thành phố).

¹² Ngành GDĐT đã cử 53 giáo viên tham gia khối nữ Tự vệ của thành phố luyện tập và diễu binh, diễu hành, biểu dương lực lượng tại Lễ kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh; tham gia 03 tiết mục văn nghệ (của trường TH Phương Đông B, TH Quang Trung, TH Lê Lợi) tại Chương trình biểu diễn nghệ thuật của Thành phố chào mừng kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh; phối hợp cùng Đoàn thanh niên, Hội Đồng đội xã, phường tham gia Hội trại thanh thiếu nhi làm theo lời Bác.

¹³ Kết quả: Tập thể: Đảng bộ thành phố Uông Bí đạt giải Nhì; Cá nhân: Đ/c Lê Văn Tuấn – HT trường TH&THCS Điền Công đạt giải Nhất.

¹⁴ UBND thành phố tặng Giấy khen tập thể Phòng GDĐT và 02 cá nhân: Đ/c Ngô Thị Ngọc Lan - Viên chức trung dụng PGDĐT; Đ/c Bùi Thị Hồng Mai - Chủ tịch công đoàn, Trường TH&THCS quốc tế Stephen Hawking.

- Trong tháng, Phòng GD&ĐT đã ban hành 05 Công văn chỉ đạo đối với các trường học (thuộc lĩnh vực chính trị tư tưởng, công tác học sinh, công tác y tế)¹⁵.

- Rà soát, tổng hợp số lượng, trình độ đội ngũ nhân viên y tế trường học theo yêu cầu của Sở GD&ĐT: tổng số 27/50 đơn vị có nhân viên y tế trường học (trong đó MN 14/16; Tiểu học 7/15; THCS 1/9; TH&THCS 2/3; THPT 2/4; TT NNGDTH 1/1 có nhân viên y tế trường học).

4. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Phòng GD&ĐT đã ban hành 05 công văn về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số¹⁶.

- Các trường học đã tích cực thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo kế hoạch¹⁷, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Tiếp tục thực hiện xây dựng ngân hàng câu hỏi của các môn học, học liệu số, video bài giảng phục vụ hoạt động dạy và học tại đơn vị và bổ sung vào kho dữ liệu dùng chung của ngành; tích cực khai thác video các bài giảng dùng chung trong danh sách video các bài học của các môn từ lớp 6 đến lớp 9 (tại địa chỉ <https://bit.ly/dsvideobaigiang>).

- Tham gia góp ý dự thảo và Hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2050; Kế hoạch số 276/KH-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.

5. Công tác thi đua, tổng hợp

- Tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình của Sở Nội vụ, Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

¹⁵ Bao gồm: (1) Kế hoạch số 1987/PGD&ĐT ngày 29/12/2023 về Thực hiện cao điểm đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Uông Bí dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024; (2) Công văn số 18/PGD&ĐT ngày 03/01/2024 về thực hiện kế hoạch “Toàn dân tham gia phát hiện, cung cấp các thông tin, hình ảnh phản ánh vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông”; (3) - Công văn số 35/PGD&ĐT ngày 08/01/2024 về tăng cường các biện pháp quản lý đảm bảo an toàn, giáo dục đạo đức, lối sống, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục; (4) - Công văn số 67/PGD&ĐT ngày 15/01/2024 tuyên truyền phổ biến “An toàn khi sử dụng điện, công tác PCCC và bảo vệ an toàn hành lang lưới điện cao áp”. Công văn số 76/PGD&ĐT ngày 17/01/2023 về việc tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh mùa Đông Xuân và phòng chống rét đậm rét hại.

¹⁶ Kế hoạch số 613/KH-PGD&ĐT ngày 08/5/2023 về chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2023. Công văn số 1592/PGD&ĐT ngày 13/11/2023 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024. Công văn số 1627/PGD&ĐT ngày 20/11/2023 về báo cáo số liệu chuyển đổi số và hoàn thành xác thực, đồng bộ số định danh cá nhân với CSDLQG về Dân cư. Công văn số 1846/PGD&ĐT ngày 11/12/2023 về việc hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGD&ĐT. Kế hoạch số 1937/KH-PGD&ĐT ngày 25/12/2023 về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số Ngành giáo dục giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.

¹⁷ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 496/KH-SGD&ĐT ngày 22/02/2022 của Sở GD&ĐT Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Kế hoạch số 1027/KH-SGD&ĐT ngày 05/5/2023 kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2023; Kế hoạch số 613/KH-PGD&ĐT ngày 08/5/2023 của Phòng GD&ĐT về kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2023

- Trong học kỳ I, ngành có 02 nhà giáo được phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú theo Quyết định số 1582/QĐ-CTN ngày 25/12/2023 của Chủ tịch nước¹⁸.

- Phối hợp với Hội khuyến học thành phố cử đại biểu tham gia Hội nghị tuyên dương học sinh, sinh viên vượt khó, học giỏi, rèn luyện tốt; thầy giáo, cô giáo nêu “guang sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo” năm 2023¹⁹. Tham dự Hội nghị tuyên dương nhà giáo tiêu biểu, xuất sắc năm học 2022-2023 tham dự tại TP. Hạ Long vào ngày 20/11/2023²⁰.

- Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và UBND thành phố ký Quyết định khen thưởng cho tập thể/cá nhân trường TH Trung Vương, THCS Trung Vương nhân Kỷ niệm 30 năm ngày thành lập trường (1993-2023).

- Sở GD&ĐT tặng Giấy khen cho 01 học sinh có làm việc tốt²¹; trình UBND thành phố khen thưởng đột xuất 02 học sinh có thành tích tiêu biểu, xuất sắc (đạt Huy chương Vàng toán Quốc tế và đạt Trạng nguyên tuổi 13 Toàn quốc năm 2023)²².

- UBND thành phố tặng Giấy khen cho 18 tập thể và 41 cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong tổ chức, thực hiện phong trào thi đua đặc biệt chào mừng Kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1963-30/10/2023) trên địa bàn thành phố Uông Bí²³; Quyết định tặng Giấy khen cho 13 tập thể có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong xây dựng mô hình điển hình cấp thành phố về triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố Uông Bí năm 2023²⁴.

- 01 trường được công nhận mô hình điển hình cấp tỉnh về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở giai đoạn 2021-2025: Trường Tiểu học Lê Lợi²⁵.

6. Công tác tổ chức, bồi dưỡng đội ngũ

- Phòng GD&ĐT đã tổ chức tốt việc bồi dưỡng chuyên môn hè năm 2023 cho 100% cán bộ quản lý và giáo viên các cấp, chỉ đạo và tổ chức có hiệu quả các đợt tập huấn chuyên đề về Đổi mới sinh hoạt chuyên môn.

- Hướng dẫn 39 trường học xây dựng Đề án vị trí việc làm theo yêu cầu của UBND thành phố. Phổ biến công văn số 7583/BNV-TCCB ngày 23/12/2023 của Bộ

¹⁸ Nhà giáo Phạm Thị Thu Hà - Hiệu trưởng trường Tiểu học Lê Lợi; nhà giáo Mạc Thị Kim Loan - Phó Hiệu trưởng trường THCS Trần Quốc Toàn.

¹⁹ Thành phố Uông Bí có: 02 GV, 05 HS tiểu học, 06 HS THCS, 02 HS THPT được tuyên dương, trao học bổng tại Hội nghị.

²⁰ Gồm 03 nhà giáo tiêu biểu: Đ/c Nguyễn Thị Ninh - GV trường mầm non Vàng Danh; đ/c Hồ Thị Khánh Linh - PHT trường trường tiểu học Quang Trung; đ/c Bùi Hải Vương - PHT trường THCS Nguyễn Trãi.

²¹ QĐ số 1701/QĐ-SGD&ĐT ngày 14/12/2023 của Sở GD&ĐT tặng Giấy khen cho em Bùi Gia Huy, học sinh lớp 6A1 trường THCS Nguyễn Trãi nhất được của rơi trả lại người mất số tiền 10.541.000đ.

²² QĐ số 7455/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND thành phố khen thưởng Dương Đức Minh, học sinh lớp 8A8; em Phan Tuấn Tú, học sinh lớp 8A8 trường THCS Trần Quốc Toàn.

²³ QĐ số 6218/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND thành phố khen tập thể: Phòng GD&ĐT Uông Bí; cá nhân: đ/c Ngô Thị Ngọc Lan, GV trường THCS Trần Quốc Toàn - Viên chức trung dụng Phòng GD&ĐT; đ/c Bùi Thị Hồng Mai, Chủ tịch Công đoàn trường TH&THCS Quốc tế Stephen Hawking.

²⁴ QĐ số 7454/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND thành phố khen tập thể: trường mầm non Phương Đông, tiểu học Lê Lợi, tiểu học Phương Đông B, tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, THCS Nguyễn Trãi.

²⁵ QĐ số 3900/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc tặng Bằng khen cho tập thể trường Tiểu học Lê Lợi có thành tích xuất sắc trong xây dựng mô hình điển hình cấp tỉnh về triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023.

nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung vướng mắc trong việc xây dựng Đề án và phê duyệt vị trí việc làm (vị trí nhân viên y tế trường học).

Cấp mầm non: Tổ chức 02 chuyên đề cấp cụm²⁶, 02 Hội nghị tập huấn theo các nội dung tập huấn tại Sở GDĐT.

Cấp tiểu học: Tổ chức 06 đợt tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên²⁷. Thực hiện thành công 02 chuyên đề cấp Thành phố²⁸. Chỉ đạo thực hiện 03 chuyên đề cấp cụm về dạy học các môn học theo Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 4.

Cấp THCS: Tổ chức 01 chuyên đề cấp thành phố về Chuyển đổi số trong dạy học và đổi mới kiểm tra, đánh giá²⁹; 01 ngoại khoá cấp thành phố về giáo dục STEM³⁰; Tập huấn chuyên môn và nghiệp vụ quản lý³¹; Tập huấn công tác Tự đánh giá CLGD và xây dựng trường chuẩn quốc gia.³²

- Trong học kỳ I, Phòng GDĐT đã tham mưu cho UBND thành phố ký hợp đồng với 20 giáo viên theo Nghị định số 111/2022/NQ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ (để dạy thay cho giáo viên nghỉ thai sản, nghỉ hưu). Tổng số giáo viên được đào tạo bồi dưỡng, nâng chuẩn trong năm học là 28 giáo viên, 38 giáo viên đang tham gia học nâng chuẩn, tỉ lệ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn theo Luật giáo dục năm 2019 là 91,83%.

- Hoàn thành việc rà soát, báo cáo Sở GDĐT về việc rà soát, thống kê số liệu để xây dựng Đề án “Phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý các cấp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn đến 2050 đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

7. Công tác tài chính – kế hoạch

- Phòng GDĐT đã ban hành Quyết định số 25/QĐ-PGDĐT ngày 05/1/2024 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị.

²⁶ Tháng 10/2023: Chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn nội dung “Phát triển tư duy trực quan sơ đồ cho trẻ mầm non” tại cụm chuyên môn số 04 gồm trường MN Vàng Danh, 19/5, Đồng Chanh, Thượng Yên Công; Tháng 11/2023: Chuyên đề ngoại khoá “Cô giáo như mẹ hiền” chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 tại trường Mầm non Yên Thanh và Chuyên đề “Phát triển thẩm Mỹ cho trẻ” tại cụm chuyên môn số 03.

²⁷ Bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên cấp tiểu học thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 và dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh năm 2023 (tháng 8/2023); Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên về triển khai dạy học tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Quảng Ninh đối với lớp 4 - Chương trình GDPT 2018 (tháng 10/2023); Hội nghị tập huấn, hướng dẫn tiêu chuẩn thư viện trường tiểu học, thư viện trường phổ thông có nhiều cấp học theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT (tháng 11/2023); Tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh theo Thông tư 27 (tháng 12/2023); Tập huấn nâng cao năng lực triển khai công tác tự đánh giá trong kiểm định chất lượng trường tiểu học (tháng 12/2023); Tổ chức tập huấn hướng dẫn tích hợp giáo dục quyền con người vào dạy học các môn học và hoạt động giáo dục ở tiểu học (tháng 01/2024).

²⁸ Chuyên đề nâng cao năng lực dạy học tại thư viện; chuyên đề ngoại khóa STEM.

²⁹ Kế hoạch số 135/KH-TQT ngày 20/9/2023 của cụm chuyên môn số 1 về KH tổ chức chuyên đề “chuyển đổi số trong dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá”;

³⁰ Kế hoạch số 178/KH-NT ngày 20/10/2023 của cụm chuyên môn số 2 về KH tổ chức ngoại khóa “Trải nghiệm Câu lạc bộ STEM”;

³¹ Kế hoạch số 1067/KH-PGDĐT ngày 28/7/2023 của Phòng GDĐT về KH Bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên, hè 2023”;

³² Kế hoạch số 1878/KH-PGDĐT ngày 14/12/2023 của Phòng GDĐT về tổ chức Hội nghị tập huấn bồi dưỡng, nâng cao năng lực triển khai công tác tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục cho cán bộ, giáo viên, nhân viên các trường học trực thuộc trên địa bàn thành phố.

- Thực hiện thanh toán chuyển tiền hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp và hỗ trợ đóng BHXH, BHYT, BHTN cho giáo viên làm việc tại các trường mầm non tư thục và nhóm lớp mầm non độc lập tư thục trên địa bàn với số tiền 1.216.262.400 đ (trong đó: *Hỗ trợ đóng Bảo hiểm 734.822.400đ; Hỗ trợ cho trẻ em 481.440.000đ.*)

- Triển khai phong trào “Tết Nhân ái” Giáp Thìn năm 2024: Ngoài chỉ tiêu 50 suất quà tết Thành phố giao cho ngành, các đơn vị đã vận động được tổng số 786 suất quà, giá trị suất quà với trị giá từ 250.000đ đến 500.000đ/suất để trao tặng cho các CBGVNV và học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

- Phòng GD&ĐT đã tham mưu cho UBND thành phố tham gia góp ý dự thảo chỉ đạo của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGD&ĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục và việc triển khai thực hiện Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

8. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và học liệu

- Phòng GD&ĐT đã tích cực tham mưu, đôn đốc, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình xây dựng phục vụ năm học; đề xuất danh mục mua sắm tập trung thiết bị theo Thông tư số 37/2021/TT-BGD&ĐT; Thông tư số 38/2021/TT-BGD&ĐT ngày 30/12/2021 ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học; cấp Trung học cơ sở; Quyết định số 3051/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh “về quy định bổ sung tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo”.

- UBND thành phố Uông Bí đã tập trung kinh phí theo kế hoạch để đảm bảo điều kiện dạy học và duy trì, nâng mức độ trường đạt chuẩn Quốc gia trong năm 2023: (1) *Đầu tư xây dựng bổ sung phòng 06 phòng học tại trường Tiểu học Trần Hưng Đạo 6,5 tỷ* (từ ngân sách của thành phố). (2) *Cải tạo, sửa chữa (từ nguồn không tự chủ của ngành GD&ĐT) cho 23 trường:* MN Đồng Chanh, MN Điện Công, MN Thanh Sơn, MN Quang Trung, Tiểu học Lê Lợi, Tiểu học Lý Thường Kiệt, Tiểu học Trần Phú, Tiểu học Phương Nam B, Tiểu học Yên Thanh, TH Phương Nam C; TH Kim Đồng, TH Phương Đông B, TH Phương Đông A, THCS Phương Nam, THCS Bắc Sơn, THCS Yên Thanh; THCS Trung Vương, THCS Nguyễn Trãi, THCS Phương Đông, THCS Lý Tự Trọng, THCS Nguyễn Văn Cừ, TH&THCS Nam Khê, TH&THCS Điện Công với tổng kinh phí 21,8 tỷ đồng.

- Phòng GD&ĐT và các đơn vị đã tiến hành rà soát nhu cầu và đề xuất mua sắm thiết bị tối thiểu thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đồng thời đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2024-2025.

- Tính đến thời điểm hiện tại đã trang bị được một số thiết bị tối thiểu đáp ứng Chương trình dạy và học.

9. Công tác thanh, kiểm tra

Phòng GDĐT Ưông Bí đã ban hành Công văn số 1353/PGDĐT ngày 04/10/2023 về việc hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; Công văn số 90/PGDĐT ngày 22/01/2024 về việc thực hiện công tác kiểm tra; thanh tra, kiểm tra nội bộ trường học; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTNTC từ năm học 2023-2024. Đồng thời ban hành Quyết định kiểm tra các cơ sở giáo dục kèm danh mục các cuộc kiểm tra (theo cấp học)³³.

- Tổng số cuộc kiểm tra của Phòng GDĐT theo kế hoạch: 11/20 cuộc³⁴.
- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra nội bộ tại các cơ sở giáo dục: 195 cuộc.
- + Số cán bộ quản lý đã được kiểm tra: 59 người, chiếm 54,1 % tổng số CBQL.
- + Số giáo viên đã được kiểm tra: 693 người, chiếm 52,5% tổng số giáo viên;
- + Số nhân viên đã được kiểm tra: 69 người, chiếm 65,7% tổng số nhân viên.

10. Công tác khác

- Phòng GDĐT đã chỉ đạo các nhà trường tuyên truyền phổ biến “An toàn khi sử dụng điện, công tác PCCC và bảo vệ an toàn hành lang lưới điện cao áp; tăng cường công tác vệ sinh, bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm túc các quy định, đảm bảo an toàn trong dịp Tết; phối hợp với địa phương tổ chức các hoạt động mừng Đảng - mừng Xuân và đón Tết Giáp Thìn năm 2024. Phát động phong trào thi đua chào mừng kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2024), 13 năm ngày thành lập thành phố Ưông Bí (25/02/2011-25/02/2024); hưởng ứng Chủ đề công tác năm 2024 của Thành phố.

- Phòng GDĐT đã tổ chức Hội nghị tập huấn nâng cao chất lượng tự đánh giá, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng cho 3 cấp học MN, TH, THCS: Mời 01 đồng chí báo cáo viên của Phòng GDĐT Hạ Long báo cáo (ngày 23-24/12). Tham mưu cho UBND thành phố xây dựng Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2024–2025 (theo đó sẽ tập trung đầu tư nguồn lực, trình Sở GDĐT kiểm định và công nhận lại CQG cho 23/25 trường học đến kỳ công nhận lại).

- Phòng GDĐT đã phối hợp với Trường Đại học Hạ Long, Trung tâm Hướng nghiệp và giáo dục thường xuyên chỉ đạo các trường hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường

³³ Quyết định số 1328/QĐ-PGDĐT ngày 28/9/2023 của Phòng GDĐT về việc phê duyệt kế hoạch kiểm tra cấp Mầm non năm học 2023-2024; Quyết định số 1354/QĐ-PGDĐT ngày 04/10/2023 của Phòng GDĐT về việc phê duyệt kế hoạch kiểm tra cấp Tiểu học năm học 2023-2024; Quyết định số 1458/QĐ-PGDĐT ngày 20/10/2023 của Phòng GDĐT về việc phê duyệt kế hoạch kiểm tra cấp Trung học cơ sở năm học 2023-2024.

³⁴ Kiểm tra tại các đơn vị: Cấp Mầm non: MN Thanh Sơn, MN Montessori Vân Anh, MN Phương Đông, MN Quang Trung; Cấp Tiểu học: TH Trần Hưng Đạo, TH Nguyễn Bá Ngọc, TH Phương Nam B, TH Lê Hồng Phong; Cấp THCS: THCS Nguyễn Trãi, THCS Nguyễn Văn Cừ, THCS Bắc Sơn.

xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên năm học 2022-2023 (theo hình thức trực tuyến).

- Vận động viên chức, lao động tích cực tham gia các chương trình do ngành và địa phương phát động. Quan tâm huy động các nguồn lực hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn năm học 2023-2024.

- Hướng dẫn các đơn vị hoàn thiện việc cập nhật dữ liệu lên hệ thống phần mềm phổ cập; tham gia khảo sát phần mềm Quản lý trường học trực tuyến tích hợp tuyển sinh đầu cấp trực tuyến và xây dựng cơ sở dữ liệu ngành.

- Thực hiện tốt công tác truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học; phát huy hiệu quả tích cực của Cổng thông tin điện tử và các Nhóm mạng xã hội. Tăng cường các giải pháp và thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong nhà trường.

11. Đánh giá chung

11.1. Ưu điểm:

- Ngành GDĐT thành phố đã chỉ đạo, quán triệt và triển khai đầy đủ các nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh, Thành phố về thực hiện kế hoạch, nội dung, chương trình giáo dục năm học 2023-2024, đặc biệt là *Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 216-KH/TU ngày 28/9/2023 của Thành ủy Uông Bí về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030.*

- Quy mô giáo dục và mạng lưới trường lớp phát triển đồng bộ, cơ bản đáp ứng tốt nhu cầu học tập của nhân dân. Các trường học đã làm tốt công tác phối hợp, huy động học sinh ra lớp theo kế hoạch được giao; chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cơ bản được giữ vững. *Công tác phổ cập giáo dục – xóa mù chữ ở các cấp học được duy trì và giữ vững³⁵. Tỷ lệ trường công lập trên địa bàn Thành phố đạt chuẩn quốc gia đạt 100%, trong đó tỷ lệ trường mầm non, tiểu học, THCS đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 đạt 71,8% (vượt chỉ tiêu Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố)³⁶.*

- Các trường học đã thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục, dạy và học. Chất lượng đội ngũ được nâng cao; chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mầm non, chất lượng giáo dục phổ thông cơ bản được giữ vững so với cùng kỳ năm học trước; các trường học đã thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học.

- Các chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Công tác thi đua khen thưởng, cải cách hành chính và hoạt

³⁵ Hiện nay, Thành phố Uông Bí tiếp tục duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập GDTH mức độ 3, phổ cập THCS mức độ 3, phổ cập giáo dục Xóa mù chữ mức độ 2 theo tiêu chí của Bộ GD&ĐT.

³⁶ Chỉ tiêu số 13 - Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 02/12/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 đề ra: Duy trì 100% các trường công lập đạt chuẩn quốc gia, trong đó ít nhất 71% trường mầm non, tiểu học, THCS đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

động kiểm tra, giám sát, nền nếp, kỷ cương trường học được tăng cường; Ngành GDĐT đã thực hiện tốt công tác truyền thông; phối hợp chặt chẽ cùng các ban, ngành, đoàn thể và xã phường để tuyên truyền, kiểm tra và chấn chỉnh hoạt động giáo dục, đặc biệt đối với các cơ sở giáo dục tư thục, các trung tâm tin học, ngoại ngữ, kỹ năng sống...; kịp thời chỉ đạo giải quyết những vướng mắc phát sinh từ các cơ sở giáo dục.

11.2. Tồn tại, vướng mắc:

* Về quy mô:

- Do quy hoạch sử dụng đất cho giáo dục chưa đáp ứng được quy mô phát triển dân số (phát triển nhiều khu dân cư, khu công nghiệp,...); diện tích đất của các trường học khó mở rộng quy mô, gây khó khăn trong việc xây dựng bổ sung; chưa bố trí được đủ nguồn kinh phí để đầu tư đồng bộ tất cả các hạng mục công trình cho các đơn vị trường học trên địa bàn thành phố.

- Tại một số trường khu vực trung tâm, đông dân cư tỉ lệ trung bình học sinh/lớp vượt quy định, ảnh hưởng đến công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia; một số trường học sân chơi nhỏ, không có bãi tập ảnh hưởng đến việc dạy và học các môn giáo dục thể chất, các hoạt động tập thể.

* Về đội ngũ cán bộ, nhà giáo: Cơ cấu và số lượng giáo viên của từng cấp học, môn học, từng đơn vị trường học vẫn còn thừa, thiếu cục bộ; thiếu giáo viên dạy các môn tích hợp, các môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Biên chế được giao còn thiếu so với định mức Bộ GDĐT quy định, kế hoạch tuyển dụng bổ sung thực hiện chậm; nhiều trường thiếu giáo viên cộng với thiếu phòng học nên phải tiến hành dồn lớp.

* Cơ sở vật chất, thiết bị trường học: Tuy đã được đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ giáo dục cũng như Kế hoạch phân đầu duy trì và nâng mức độ trường đạt chuẩn quốc gia (*một số tiêu chí chưa đảm bảo theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học*).

Việc mua sắm, đấu thầu, bàn giao thiết bị chậm gây khó khăn cho công tác giảng dạy tại các cơ sở giáo dục. Việc đưa thiết bị mới được trang cấp vào sử dụng chưa hiệu quả do CBQL, GV chưa được tập huấn hướng dẫn quản lý và sử dụng. Một số thiết bị chất lượng kém, không sử dụng được (các trường đang đề nghị đơn vị trúng thầu đổi trả thiết bị đảm bảo đúng quy chuẩn, chất lượng).

11.3. Nguyên nhân

- Việc giao biên chế, tổ chức tuyển dụng hiện nay diễn ra còn chậm, chưa kịp thời đáp ứng quy mô tăng lớp, tăng học sinh hằng năm; quy trình, thủ tục tuyển dụng qua nhiều khâu trung gian, mất nhiều thời gian. Chưa có giáo viên đào tạo tích hợp môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp, Tin học - Công nghệ nên khó khăn trong việc tổ chức dạy học Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Một số trường được xây dựng từ lâu, dân số tăng nhanh, quá trình đô thị hóa phát triển mạnh mẽ, trong khi diện tích đất của các trường học hẹp, thiếu phòng học,

phòng chức năng, sân chơi bãi tập...; việc xây dựng, bổ sung phòng học chưa theo kịp với tốc độ tăng dân số; nhiều trường trở nên quá tải về số lớp/trường, số lượng học sinh/lớp.

- Suy thoái kinh tế nên dẫn đến nguồn lực tài chính để đầu tư cải thiện điều kiện về cơ sở hạ tầng, thiết bị trường học bị hạn chế; một số công trình đầu tư, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất bị chậm tiến độ so với kế hoạch đề ra (MN Phương Nam, MN 19/5). Quy trình đấu thầu mua sắm trang thiết bị dạy học tối thiểu cho các trường học để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 mất nhiều thời gian; thiết bị mới, chưa từng có mặt trên thị trường nên không có cơ sở để so sánh, tham khảo về giá và chất lượng, hiệu quả thiết bị.

- Quy chế công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia của các cấp học có sự thay đổi, các tiêu chí, tiêu chuẩn để được công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia đề ra khá cao, nhất là tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học của nhà trường cần phải có một nguồn kinh phí khá lớn. Số học sinh, số lớp có biến động theo xu hướng tăng, nên việc bổ sung cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên chưa kịp thời; chưa đáp ứng tiêu chí, tiêu chuẩn của trường học đạt chuẩn quốc gia theo quy định.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HỌC KỲ II

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; các nội dung chỉ đạo của Bộ GDĐT, Tỉnh ủy, Thành ủy về thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo năm học 2023-2024.

2. Tiếp tục tham mưu chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; tập huấn chương trình sách giáo khoa mới cho cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên. Nâng cao chất lượng giáo dục; phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; tổ chức tốt việc phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

3. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, phổ biến giáo dục pháp luật, phòng chống tệ nạn xã hội, ma túy, tội phạm, công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh

4. Tiếp tục kiện toàn công tác cán bộ; thực hiện luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong ngành GDĐT; tăng cường công tác thanh, kiểm tra giáo dục; thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; truyền thông; cải cách hành chính; kiểm định chất lượng giáo dục; công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

* Một số nhiệm vụ trọng tâm sau tết Nguyên đán 2024:

- Tập trung chỉ đạo các đơn vị thực hiện đúng chương trình dạy học theo kế hoạch giáo dục đã xây dựng. Ổn định nề nếp, sĩ số học sinh sau nghỉ Tết Nguyên đán.

- Công tác chuyên môn: (1) Tiếp tục tổ chức Hội thi “Trường học hạnh phúc – lớp học vui vẻ” thi đua xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học theo tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm. (2) Chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Hội

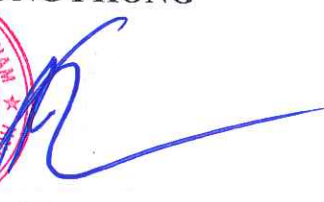
thi Giáo viên tiểu học dạy giỏi cấp thành phố năm học 2023-2024; thi Giáo viên mầm non dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2023-2024. (3) Chỉ đạo công tác ôn luyện đội tuyển và tham dự kỳ thi HSG cấp tỉnh. (4) Phát động Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng thành phố Uông Bí năm 2024.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2023-2024 và phương hướng, nhiệm vụ học kỳ II năm học 2023-2024./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Phòng GDĐT (c/đ);
- Các bộ phận công tác Phòng GDĐT;
- Các trường học trực thuộc;
- Công TTĐT ngành;
- Lưu: VT, TĐ-TH.

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Nam Hải